|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO**  HUYỆN LONG ĐIỀN  TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ | **MA TRẬN KTTX HKI NĂM HỌC 2020 – 2021**  MÔN : TOÁN 9  *Thời gian : 45 phút (không kể thời gian phát đề)* | |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| **Thấp** | **Cao** |
| **1. Hàm số**  **y = ax + b  (a ≠ 0).** | - Biết hàm số bậc nhất là hàm số cho bởi công thức y = ax + b (a ≠ 0) | - Chỉ ra được tính đồng biến hay nghịch biến của Hs bậc nhất  y = ax + b dựa vào hệ số a.  - Hiểu đồ thị Hs bậc nhất y = ax + b là một đt nên để vẽ đồ thị chỉ cần xđ được hai điểm thuộc đồ thị. Tổng quát, biết xác định hai điểm P(0; b) và  Q(-b/a; 0) để vẽ đồ thị Hs. | - Tìm được giá trị của a (hoặc b), khi biết hai giá trị tương ứng của x, y và b (hoặc hệ số a).  - Sử dụng tính chất của Hs bậc nhất  y = ax + b xét tính đồng biến hay nghịch biến của Hs. | - Tìm tọa độ giao điểm của đồ thị của hàm số y = ax + b với hệ trục tọa độ Oxy từ đó tính chu vi, diện tích của đa giác. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* | *1*  *1,0đ*  *10%* | *2*  *2,5*  *25%* | *2*  *2,0*  *20%* | *1*  *0,5*  *5%* | *6*  *6,0*  *60%* |
| **2. Hệ số góc của đt. Hai đt song song và hai đt cắt nhau.** |  | - Nhận biết được vị trí tương đối của hai đt  y = ax + b (a ≠ 0) và  y = a’x + b’ (a’ ≠ 0) khi biết các hệ số bằng số. | - Sử dụng hệ số góc để nhận biết vị trí tương đối của hai đt. |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* |  | *2*  *1,5*  *15%* | *2*  *2,5*  *25%* |  | *4*  *4,0*  *40%* |
| ***Tổng số câu***  ***Tổng số điểm***  ***Tỉ lệ*** | ***1***  ***1,0***  ***10%*** | ***4***  ***4,0***  ***40%*** | ***4***  ***4,5***  ***45%*** | ***1***  ***0,5***  ***5%*** | ***10***  ***10***  ***100%*** |